

Công ty TNHH Bảo hiểm Phi nhân thọ
MSIG Việt Nam

Báo cáo tài chính bán niên

Cho giai đoạn kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2026

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT
tại ngày 30 tháng 06 năm 2026

STT	Nội dung	30/06/2025 Triệu VND	31/12/2025 Triệu VND
TÀI SẢN			
I.	Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	3,273,568	4,053,156
1	Tiền	37,996	37,190
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	539,720	1,638,071
3	Các khoản phải thu	932,368	488,287
4	Tài sản lưu động khác	1,763,484	1,889,608
II.	Tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn	1,567,869	228,900
1	Tài sản cố định	839	856
	Nguyên giá	30,289	30,054
	Khấu hao lũy kế	(29,450)	(29,198)
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1,541,065	202,635
3	Ký quỹ	6,000	6,000
4	Tài sản khác	19,965	19,409
III.	TỔNG TÀI SẢN	4,841,438	4,282,057
CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
IV.	Công nợ	3,690,126	3,229,140
1	Nợ ngắn hạn	580,724	523,657
2	Nợ dài hạn	1,037	15,367
3	Dự phòng nghiệp vụ	3,108,365	2,690,116
V.	Nguồn vốn chủ sở hữu	1,151,311	1,052,916
1	Vốn góp	300,000	300,000
2	Các quỹ	30,000	30,000
3	Lợi nhuận chưa phân phối	821,311	722,916
VI.	TỔNG CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	4,841,437	4,282,056



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT
cho giai đoạn kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2026

Chỉ tiêu	30/06/2026 Triệu VND	30/06/2025 Triệu VND
Tổng doanh thu	1,104,801	477,454
Doanh thu từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm, tái bảo hiểm, môi giới bảo hiểm	1,032,418	420,453
Doanh thu hoạt động tài chính	72,112	56,890
Doanh thu khác	271	111
Tổng chi phí	(981,748)	(367,936)
Chi phí từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm, tái bảo hiểm, môi giới bảo hiểm	(843,859)	(245,791)
Chi phí hoạt động tài chính	(421)	(855)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(137,455)	(121,293)
Chi phí khác	(13)	3
Lợi nhuận trước thuế	123,053	109,519
Chi phí thuế TNDN	(24,658)	(21,967)
Lợi nhuận sau thuế	98,396	87,552

Ngày 15 tháng 07 năm 2026

Người lập


Nguyễn Thị Vân Anh
Kế toán trưởng

Người duyệt



Yoshinori Ito
Tổng Giám đốc